**Câu hỏi Bài 18**

1. **Trắc nghiệm**

**Câu 1. Ở động cơ xăng 2 kì, khi cửa nạp mở thì hòa khí sẽ được nạp vào đâu?**

 A. Buồng đốt. B. Nắp xilanh. C. Xilanh. **D. Cacte.**

**Câu 2. Trong nguyên lí làm việc của động cơ 4 kì, kì nào cả 2 xupap đều đóng?**

 A. Kì nén, kì thải. C. Kì cháy – dãn nở, kì thải.

 **B.** **Kì nén, kì nổ.**  D. Kì nạp, kì cháy – dãn nở.

**Câu 3. Hòa khí trong động cơ xăng bao gồm những thành phần nào?**

 A. Không khí và dầu điêzen. **B. Hỗn hợp xăng và không khí.**

 C. Không khí, dầu điêzen, dầu nhớt. D. Không khí, dầu nhớt.

**Câu 4. Khi phân loại động cơ đốt trong theo hành trình của pit-tông thì động cơ đốt trong có những loại nào?**

A. Động cơ 2 kì, động cơ 3 kì. **B. Động cơ 2 kì, động cơ 4 kì.**

C. Động cơ 2 kì, động cơ 6 kì. D. Động cơ 1 kì, động cơ 4 kì.

**Câu 5. Chọn phát biểu đúng:**

A. Điểm chết là vị trí mà tại đó pit-tông đổi chiều chuyển động

B. Điểm chết trên là điểm chết mà tại đó pit-tông ở xa tâm trục khuỷu nhất.

C. Điểm chết dưới là điểm chết mà tại đó pit-tông ở gần tâm trục khuỷu nhất

**D. Cả 3 đáp án trên**

**Câu 6. Quan hệ giữa thể tích toàn phần, thể tích công tác và thể tích buồng cháy là:**

**A. Va = Vs + Vc** B. Vs = Vc – Va C. Va = Vs - Vc D. Vc = Vs x Va

**Câu 7. Động cơ xăng 2 kì có:**

A. Cửa nạp B. Cửa thải C. Cửa quét **D. Cả 3 đáp án trên**

**Câu 8. Chi tiết nào sau đây không thuộc cấu tạo động cơ điêzen 4 kì?**

**A. Bugi** B. Pit-tông C. Trục khuỷu D. Vòi phun

**Câu 9. Cuối kì nén, ở động cơ Điêzen diễn ra quá trình:**

A. bật tia lửa điện. **B. phun nhiên liệu** C. đóng cửa quét D. đóng cửa thải

**Câu 10. Hành trình của Pit-tông là gì?**

**A. quãng đường mà Pit-tông đi được giữa hai điểm chết**

B. quãng đường mà đó Pit-tông 2 lần đổi chiều chuyển động

C. Cả A và B đều đúng

D. Cả A và B đều sai

**Câu 11. Kì nạp động cơ Diesel nạp gì?**

1. Hòa khí B. Diesel **C. Không khí** D. Xăng

**Câu 12. Động cơ nào để đốt cháy nhiên liệu mà không cần bugi đánh lửa?**

1. Động cơ xăng 2 kì C. Động cơ xăng 4 kì
2. **Động cơ Diesel 2 kì** D. Động cơ xăng

**Câu 13. Khái niệm hành trình pit-tông?**

**A. Là quãng đường pit-tông đi được giữa 2 điểm chết**

B. Là quãng đường pit-tông đi được trong một chu trình

C. Là quãng đường mà pit-tông đi được khi trục khuỷu quay 1 vòng 3600.

D. Là quãng đường mà pit-tông đi được khi trục khuỷu quay 7200.

**Câu 14. Đối với nguyên lí làm việc của động cơ điêzen 4 kì, kì nào gọi là kì sinh công?**

A. Kì nạp B. Kì nén **C. Kì nổ** D. Kì thải

**Câu 15. Đặc điểm nào sau đây là của động cơ 2 xăng kì?**

A. Có xupap nạp B. Có xupap thải **C. Có 3 cửa khí** D. Cả A và B đều đúng

1. **Tự luận**

**Câu 1.** Em hãy cho biết hình ảnh thể hiện kì nén trong nguyên lí làm việc của động cơ đốt trong, giải thích vì sao?

****

Hình 1 Hình 2

**Trả lời:** Hình 1 thể hiện kì nén trong nguyên lí làm việc của động cơ điêzen 4 kì.

Giải thích: - Cả hai xupap đều đóng.

 - Pit-tông đi lên (từ ĐCD lên ĐCT).

 - Chiều quay của trục khuỷu chỉ hướng chuyển động của pit-tông.

**Câu 2.** Ông An dự định mua một chiếc xe mới, ông đang suy nghĩ để lựa chọn hai loại xe như sau:

* Xe Suzuki Sport thuộc dòng Satria còn được gọi là Xì-po sử dụng động cơ xăng 2 kì.
* Xe Yamaha Exciter 150 sử dụng động cơ xăng 4 kì.

Em hãy đóng vai trò là nhà tư vấn để giúp Ông A phân biệt được hai loại động cơ này?

**Trả lời:** ***Giống nhau***: Đều sử dụng xăng làm nhiên liệu.

***Khác nhau:***

- Động cơ xăng 2 kì:

 + Không có xupap, pit-tông đóng vai trò là van trượt, có 3 cửa khí: cửa thải, cửa quét, cửa nạp;

 + Số vòng quay của trục khuỷu trong một chu trình: 1;

 + Số hành trình pit-tông trong một chu trình: 2;

 + Cacte đóng vai trò làm máy nén khí,…

-Động cơ xăng 4 kì:

 + Có xupap;

 + Số vòng quay của trục khuỷu trong một chu trình: 2;

 + Số hành trình pit-tông trong một chu trình: 4;

 + Cacte có nhiệm vụ chứa dầu bôi trơn;…